

Số: 02 /CTr-UBND

Đồng Nai, ngày 17 tháng 02 năm 2022

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022
của Chính phủ; Nghị quyết 03-NQ/TU ngày 06/12/2021 của Tỉnh ủy
về thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển
kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2022
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.**

Năm 2022 là năm có ý nghĩa quan trọng, tạo nền tảng thực hiện các mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI; mục tiêu kế hoạch 5 năm 2021-2025. Dự báo tình hình quốc tế, trong nước có những cơ hội, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen. Dịch Covid-19 có thể kéo dài, nguy cơ xuất hiện biến chủng mới lây lan nhanh hơn, phức tạp và nguy hiểm hơn. Kinh tế thế giới, thương mại toàn cầu từng bước phục hồi, tăng trưởng nhưng không đồng đều, chưa vững chắc, còn tiềm ẩn nhiều rủi ro; cách mạng công nghiệp lần thứ tư tiếp tục tác động mạnh mẽ đến nhiều ngành, lĩnh vực, mọi mặt của đời sống. Trong nước, kinh nghiệm, năng lực, khả năng ứng phó với dịch Covid-19 được nâng lên, kinh tế phục hồi, tăng trưởng cao hơn, tình hình chính trị - xã hội ổn định, tuy nhiên nền kinh tế sẽ tiếp tục phải đối mặt rất nhiều khó khăn, thách thức, nhất là vấn đề dịch bệnh, đặc biệt là đại dịch Covid-19, thiên tai, biến đổi khí hậu,...

Trong bối cảnh đó, nhiệm vụ đặt ra trong năm 2022 là rất lớn, để thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ; Nghị quyết 03-NQ/TU ngày 06/12/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Đồng Nai về các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế- xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2022; UBND tỉnh Đồng Nai xây dựng Chương trình hành động triển khai Nghị quyết Chính phủ và Tỉnh ủy năm 2022 như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện trong toàn tỉnh Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2022; Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 06/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XI) về chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, đoàn thể năm 2022 đến các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả.

- Cụ thể hóa những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu về chỉ đạo, điều hành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 của Chính phủ và Tỉnh ủy, Hội đồng Nhân dân tỉnh thành các giải pháp cụ thể để tổ chức thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2022.

- Phân công trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan, đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, thời gian hoàn thành từng nội dung cụ thể. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả triển khai thực hiện, báo cáo kết quả theo định kỳ và theo yêu cầu của UBND tỉnh.

B. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

I. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CỦA UBND TỈNH.

1. Các chỉ tiêu chủ yếu năm 2022

a. Về kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) tăng 6,5-7,0% so với năm 2021.
- GRDP bình quân đầu người (giá hiện hành) đạt 126,26 triệu đồng/người.
- Tỷ trọng kinh tế số trong GRDP đạt 11,5%.
- Tỷ trọng doanh thu thương mại điện tử đạt 10%.
- Kim ngạch xuất khẩu tăng 8,0-8,5% so với năm 2021.
- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội đạt 100,07 nghìn tỷ đồng.
- Tổng thu ngân sách đạt dự toán được giao.
- Phân đầu trong năm 2022, toàn tỉnh có thêm ít nhất 15 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

b. Về môi trường

- Thu gom và xử lý 100% chất thải y tế, 100% chất thải nguy hại, 100% chất thải công nghiệp không nguy hại, 100% chất thải rắn sinh hoạt.
- 100% các khu công nghiệp đang hoạt động trên địa bàn có trạm xử lý nước thải tập trung đạt chuẩn môi trường; 100% khu công nghiệp có nước thải ổn định được lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải tự động, hoạt động hiệu quả, đạt yêu cầu theo quy định.
- Duy trì tỷ lệ che phủ cây xanh đạt 52%; tỷ lệ che phủ của rừng đạt 28,3%.

c. Về an sinh xã hội

- Giảm 17% hộ nghèo A trên tổng số hộ nghèo A.
- Tỷ lệ lao động không có việc làm khu vực đô thị ở mức 2,4%.
- Tỷ lệ trạm y tế xã, phường, thị trấn đủ điều kiện khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế đạt 90%; 100% trạm y tế xã, phường, thị trấn có bác sĩ làm việc.
- Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng cân nặng theo độ tuổi giảm còn 7,8%.
- Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng chiều cao theo độ tuổi giảm còn 21,5%.
- Số Bác sĩ/1 vạn dân là 9,1 bác sĩ; số giường bệnh/1 vạn dân đạt 30 giường.
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 92%.
- Hoàn thành và đưa vào sử dụng 200 căn nhà ở xã hội.
- Tỷ lệ dân số sử dụng nước sạch đạt chuẩn QC02: dân số đô thị đạt 87%; dân số nông thôn đạt 82,5%.
- Tỷ lệ người dân có điện thoại thông minh đạt 85%.

- Phần đầu tỷ lệ cai nghiện ma túy tập trung đạt 7,5%; tỷ lệ cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng đạt 11%; tỷ lệ cai nghiện ma túy tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện ma túy đạt 6,5%.

d. Về văn hóa, giáo dục - đào tạo

- Tỷ lệ ấp, khu phố văn hóa đạt trên 90%; tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa đạt trên 90%; tỷ lệ cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa trên 98%; tỷ lệ doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa trên 75%; 100% thiết chế văn hóa cấp huyện và cấp xã, 90% nhà văn hóa ấp (khu phố) hoạt động hiệu quả.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 67%; Tỷ lệ tuyển sinh đào tạo từ trung cấp nghề trở lên trên tổng số người được tuyển sinh trong năm đạt 26%.

đ. Về quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội và cấp độ an toàn thông tin cơ quan nhà nước.

- Hoàn thành chỉ tiêu giao quân do Quân khu giao.

- Phần đầu kéo giảm ít nhất 5% số vụ phạm tội về trật tự xã hội, so với thống kê của năm 2019 (khi chưa xảy ra dịch Covid-19)

- Phát hiện nhiều hơn 5% vụ phạm tội ma túy so với năm 2021.

- 100% tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố được tiếp nhận, xử lý, tỷ lệ giải quyết đạt trên 90%.

- Tỷ lệ điều tra khám phá án đạt trên 75% và án rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng trên 90%.

- Kiểm chế sự gia tăng tai nạn giao thông và cháy nổ, làm giảm số vụ tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng và các vụ cháy, nổ lớn.

- Phần đầu hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ thi hành án dân sự được Tổng Cục Thi hành án dân sự giao trong năm 2022.

- Tỷ lệ hệ thống thông tin trong cơ quan Nhà nước được phê duyệt theo cấp độ an toàn đạt 100%.

(Đính kèm Phụ lục các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2022)

2. Nhiệm vụ trọng tâm, chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh

- Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, phục hồi, phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao chất lượng sống cho người dân.

- Tập trung triển khai thực hiện hiệu quả các giải pháp thực hiện các lĩnh vực đột phá mà Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI đã đề ra.

- Nỗ lực hoàn thành giải phóng mặt bằng để bàn giao toàn bộ diện tích đất cho chủ đầu tư triển khai xây dựng Cảng hàng không quốc tế Long Thành theo đúng tiến độ chỉ đạo của Chính phủ.

- Tăng cường kỷ cương, kỷ luật, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, nhất là trên lĩnh vực quy hoạch, đất đai, xây dựng, tài nguyên và môi trường.

II. NỘI DUNG PHÂN CÔNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NĂM 2022.

1. Tập trung thực hiện linh hoạt, hiệu quả mục tiêu, phòng, chống dịch Covid-19, vừa phục hồi phát triển kinh tế - xã hội

- Chủ động triển khai hiệu quả, đồng bộ các giải pháp, kế hoạch kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, trong đó ưu tiên triển khai chiến lược tiêm vắc-xin cho cộng đồng, bảo vệ tối đa sức khỏe, tính mạng của người dân và nâng cao năng lực hệ thống y tế. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, đề cao tính tự giác, tích cực, chủ động của người dân trong phòng, chống dịch.

- Chủ động triển khai các giải pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả tình hình dịch bệnh gắn với việc từng bước khôi phục, thúc đẩy, phát triển các hoạt động vận hành chuỗi cung ứng trong sản xuất và kinh doanh. Thực hiện có hiệu quả đồng bộ các chính sách hỗ trợ cộng đồng doanh nghiệp, trong đó tập trung tháo gỡ, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp phát triển ổn định, vững chắc.

- Khẩn trương ban hành các Kế hoạch cụ thể, chi tiết của từng ngành, lĩnh vực và địa phương triển khai Kế hoạch 14390/KH-UBND ngày 22/11/2021 của UBND tỉnh về phòng, chống dịch covid-19 và phục hồi kinh tế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và tình hình thực tiễn về tình hình dịch covid-19.

2. Thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp điều hành thu chi ngân sách nhà nước và quản lý sử dụng vốn đầu tư công

- Tổ chức điều hành ngân sách chặt chẽ, kỷ luật, kỷ cương. Tăng cường các hoạt động chống thất thu, chống chuyển giá, gian lận thương mại; rà soát kiểm tra thuế các doanh nghiệp thuộc diện miễn, giảm thuế do chính sách ưu đãi đầu tư, các doanh nghiệp thua lỗ nhiều năm, các doanh nghiệp có hoạt động liên kết, các doanh nghiệp có hoạt động chuyển nhượng. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, thất thoát ngân sách, tài sản công, triệt để tiết kiệm các khoản chi ngay từ khi lập, giao và thực hiện dự toán để ưu tiên cho công tác phòng, chống dịch Covid-19, an sinh xã hội và phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội; triển khai và thực hiện tốt quản lý và sử dụng hóa đơn điện tử.

- Nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng vốn đầu tư công; đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, đồng bộ, tập trung vào các đột phá, lĩnh vực ưu tiên, các dự án trọng điểm có sức lan tỏa, trong đó ưu tiên bố trí nguồn ngân sách nhà nước để kịp thời nâng cao năng lực hệ thống y tế, các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách và quan tâm bố trí cho lĩnh vực văn hóa, xã hội; tập trung thực hiện, giải ngân vốn, chú trọng nâng cao hiệu quả đầu tư công nhằm tạo động lực phát triển.

3. Tập trung triển khai các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện các lĩnh vực đột phá. Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế; tạo nền tảng phát triển kinh tế số, xã hội số; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế.

- Đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, nhất là những thành tựu của cuộc Cách mạng công

nghiệp lần thứ tư, nhằm thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển kinh tế thân thiện môi trường, kinh tế số và các mô hình kinh tế mới, ứng dụng công nghệ số.

- Phát triển các ngành công nghiệp - xây dựng có hàm lượng khoa học công nghệ cao, công nghiệp chế biến nông sản. Khôi phục các ngành thương mại, dịch vụ; phát triển các ngành dịch vụ có giá trị gia tăng cao, các ngành dựa trên nền tảng công nghệ hiện đại. Triển khai thực hiện hiệu quả chủ trương về phát triển du lịch thành ngành kinh tế quan trọng trên địa bàn tỉnh, đặc biệt tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh.

- Phát triển nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nâng cao giá trị gia tăng theo hướng hình thành các vùng sản xuất gắn với nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. Phát triển ngành nghề nông thôn và thực hiện hiệu quả Đề án “Một xã một sản phẩm”.

- Xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng thương mại điện tử, gắn kết giữa thương mại điện tử với các loại hình hoạt động thương mại truyền thống. Tiếp tục phát triển, khai thác thị trường truyền thống và thị trường tiềm năng cho các sản phẩm có sức cạnh tranh cao, có giá trị gia tăng cao hoặc các nhóm sản phẩm có tỷ trọng kim ngạch xuất khẩu lớn. Tăng cường hoạt động xúc tiến thương mại, đẩy mạnh xuất khẩu, kiểm soát tốt nhập khẩu. Tăng cường quản lý, kiểm tra thị trường, phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại.

- Phân đầu đưa du lịch trở thành ngành kinh tế dịch vụ quan trọng; tập trung đầu tư kết cấu hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch đồng bộ, khai thác có hiệu quả các tiềm năng du lịch để hình thành các sản phẩm du lịch mới hấp dẫn đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách du lịch, có khả năng thu hút khách chi tiêu cao hơn; xây dựng thương hiệu du lịch Đồng Nai là du lịch sinh thái; đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch; đổi mới công tác quảng bá, xúc tiến du lịch; tăng cường liên kết vùng, liên kết ngành; huy động mạnh mẽ các nguồn lực xã hội, đặc biệt là các nhà đầu tư chiến lược có uy tín, thương hiệu để đưa du lịch trở thành một trong những nhiệm vụ đột phá trong phát triển kinh tế xã hội của tỉnh giai đoạn 2020 - 2025.

- Tiếp tục triển khai và giám sát chặt chẽ quá trình triển khai thực hiện phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng trên địa bàn. Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn thực hiện nghiêm túc các kết luận, kiến nghị, cảnh báo của NHNN qua công tác thanh tra, giám sát; chấn chỉnh và xử lý, đề xuất xử lý kịp thời các tồn tại, sai phạm; theo dõi, đôn đốc và kiểm tra kết quả thực hiện. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với Quỹ tín dụng nhân dân, tiếp tục quản lý, chấn chỉnh, củng cố hoạt động hệ thống Quỹ tín dụng nhân dân, đặc biệt là xử lý các Quỹ tín dụng nhân dân yếu kém, các Quỹ tín dụng nhân dân còn nhiều tồn tại, hạn chế trong hoạt động. Triển khai hiệu quả Kế hoạch chuyển đổi số ngành Ngân hàng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả triển khai thực hiện công tác đối ngoại của địa phương trong thời kỳ hội nhập quốc tế trong các lĩnh vực hợp tác như:

Kinh tế, hữu nghị, môi trường, khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, văn hóa thể thao và du lịch...

4. Về phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại

- Tập trung thu hút vốn đầu tư toàn xã hội, đặc biệt ưu tiên bố trí nguồn vốn cho các công trình giao thông kết nối vùng, giao thông nông thôn, đô thị phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Với phương châm “lấy đầu tư công dẫn dắt đầu tư tư nhân”, trên cơ sở kiên trì, quyết liệt thực hiện cơ cấu đầu tư công có hiệu quả tập trung vào các công trình, dự án động lực có tính lan tỏa cao.

- Thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, trong đó tập trung hoàn thành giải phóng mặt bằng để bàn giao toàn bộ diện tích đất cho chủ đầu tư triển khai xây dựng Cảng hàng không quốc tế Long Thành. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các khu tái định cư, các dự án, công trình giao thông trọng điểm trên địa bàn tỉnh, như: cầu Vàm Cái Sứt, đường Hương lộ 2 (giai đoạn 1), đường ven sông Đồng Nai, đường ven sông Cái, đường trục Trung tâm thành phố Biên Hòa và một số tuyến đường kết nối liên huyện, kết nối vào Cảng hàng không quốc tế Long Thành.

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành Trung ương đẩy nhanh tiến độ triển khai 5 dự án cao tốc qua địa bàn: mở rộng cao tốc thành phố Hồ Chí Minh - Long Thành - Dầu Giây, cao tốc Dầu Giây - Phan Thiết, cao tốc Bến Lức - Long Thành và cao tốc Dầu Giây - Liên Khương; đề xuất cơ chế triển khai dự án vành đai 3, Vành đai 4; đường cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu giai đoạn 1 để đảm bảo hệ thống giao thông đồng bộ, kết nối vùng.

- Đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án chống ngập nước; rà soát hệ thống các nguồn nước để tính toán, có giải pháp sử dụng hiệu quả, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và sản xuất của tỉnh trong dài hạn; đẩy nhanh tiến độ xây dựng phương án “xa lộ nước” phục vụ cho khu vực huyện Long Thành, Nhơn Trạch, Cẩm Mỹ,...

5. Đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch tỉnh và thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về quy hoạch, trật tự xây dựng

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo quy định của Luật Quy hoạch; triển khai việc lập quy hoạch lại toàn bộ lưu vực sông Đồng Nai thuộc phạm vi quản lý đảm bảo phù hợp với định hướng, tầm nhìn dài hạn, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; triển khai quy hoạch các khu (tổ hợp) công - nông nghiệp - dịch vụ (công nghiệp chế biến, nông nghiệp công nghệ cao, dịch vụ phục vụ nông nghiệp chế biến và nông nghiệp).

- Rà soát, lập, điều chỉnh quy hoạch một số vùng, đô thị lớn (như: Long Thành, Nhơn Trạch,...); tập trung việc lập và phê duyệt các Chương trình phát triển đô thị thị trấn Gia Ray, Dầu Giây, Long Khánh, Long Giao và xem xét, đề xuất khu vực phát triển đô thị trên địa bàn huyện Trảng Bom, thành phố Biên Hòa.

6. Bảo đảm môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, bình đẳng; tiếp tục tạo điều kiện để các thành phần kinh tế phát triển

- Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh; nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), đáp ứng yêu cầu phát triển, giải quyết kịp thời các kiến nghị của người dân, doanh nghiệp. Thúc đẩy khởi nghiệp, sáng tạo và đồng hành cùng doanh nghiệp. Khuyến khích các thành phần kinh tế phát triển. Đẩy mạnh công tác cổ phần hóa, cơ cấu lại, thoái vốn doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ và Kế hoạch số 361-KH/TU ngày 28/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030, trong đó: thực hiện tốt các định hướng thu hút đầu tư; công tác quản lý giám sát các dự án đầu tư nước ngoài; tăng cường chủ động phối hợp liên kết giữa địa phương với Trung ương, giữa các cơ quan quản lý nhà nước với các Hiệp hội nghề nghiệp trong công tác xúc tiến đầu tư. Chủ động lựa chọn xúc tiến đầu tư có mục tiêu, trọng tâm, trọng điểm, gắn với các tiêu chí hợp tác đầu tư mới, chú trọng xúc tiến đầu tư tại chỗ.

- Tập trung rà soát các khó khăn, vướng mắc để có biện pháp kịp thời xử lý, tháo gỡ hiệu quả, nhằm đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện Đề án chuyển đổi công năng khu công nghiệp Biên Hòa 1, trong đó, chú trọng công tác lựa chọn nhà đầu tư dự án để trình các cấp có thẩm quyền sớm cho ý kiến để triển khai thực hiện. Thường xuyên kiểm tra, rà soát tiến độ triển khai thực hiện các dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư nhưng chậm triển khai thực hiện để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc hoặc xử lý những tổ chức, cá nhân chậm trễ thực hiện theo quy định.

7. Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực gắn với đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo

7.1. Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực

- Thực hiện tốt Đề án tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2018-2020, định hướng đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tổ chức dạy và học phù hợp với tình hình dịch bệnh. Bám sát các chỉ đạo của Trung ương và tình hình thực tiễn của địa phương để triển khai kịp thời, đúng tiến độ việc tiêm vắc-xin cho trẻ em để nhanh chóng đưa học sinh trở lại trường gắn với bảo đảm an toàn dịch bệnh.

- Tập trung đào tạo, phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh gắn với tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu phát triển. Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư

tương, đạo đức, lối sống và giáo dục kỹ năng sống, bảo đảm an toàn trường học. Quan tâm nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ và có kế hoạch thực hiện tăng tỷ lệ học sinh học 02 buổi/ngày. Phát triển mạng lưới trường lớp, xây dựng trường chuẩn quốc gia, trường học tiên tiến, hiện đại, không để tái lớp học ca 3 trên địa bàn thành phố Biên Hòa. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, nhất là khuyến khích đầu tư phát triển hệ thống trường mầm non, mẫu giáo, tiểu học bán trú.

- Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học. Tiếp tục đầu tư phát triển hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao, ngành nghề trọng điểm. Trong đó, chú trọng đào tạo nguồn nhân lực số và tập trung đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, có kỹ năng, trình độ chuyên môn thích ứng với điều kiện sản xuất mới, đáp ứng yêu cầu phục hồi, tái cơ cấu nền kinh tế và đặc biệt đáp ứng yêu cầu phát triển của thị trường cung cầu lao động cho quá trình đầu tư xây dựng, khai thác Cảng hàng không quốc tế Long Thành.

7.2. Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo

- Xây dựng và triển khai các chương trình nghiên cứu, ứng dụng và đổi mới sáng tạo, thúc đẩy chuyển đổi số nhằm tạo nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh. Ưu tiên ứng dụng công nghệ tiên tiến vào các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng sử dụng, khai thác các hệ thống thông tin của tỉnh cho cán bộ, công chức, viên chức. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, các tầng lớp Nhân dân, doanh nghiệp về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng điện thoại thông minh vào các hoạt động, nhất là các hoạt động hành chính.

- Thúc đẩy khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Hỗ trợ, khuyến khích các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu phát triển, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ. Huy động mọi nguồn lực cho phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, nhất là từ doanh nghiệp và thế hệ trẻ. Tạo điều kiện thu hút nguồn nhân lực khoa học công nghệ.

- Tăng cường đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, phát triển hạ tầng khoa học công nghệ, hạ tầng số. Ưu tiên chuyển đổi số ở các ngành, lĩnh vực thiết yếu, như: y tế, giáo dục, giao thông vận tải, logistics, môi trường, nông nghiệp đảm bảo đồng bộ, hiện đại, an toàn nhằm nâng cao hiệu quả công tác điều hành, quản lý nhà nước, tạo điều kiện cho người dân và doanh nghiệp tiếp cận nguồn tài nguyên số, ứng dụng công nghệ mới, sử dụng các tiện ích. Hỗ trợ doanh nghiệp, người dân trong quá trình thúc đẩy chuyển đổi số và từng bước chủ động hội nhập vào Cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Khuyến khích, huy động nguồn lực xã hội hóa trong việc trang bị điện thoại thông minh cho người dân.

8. Chú trọng phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống người dân, đảm bảo an sinh xã hội.

8.1. Chú trọng phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội.

- Triển khai hiệu quả Kết luận của Tổng Bí thư tại Hội nghị văn hóa toàn quốc; Kế hoạch triển khai Chỉ thị số 06-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường

sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác gia đình. Phát huy giá trị văn hóa, con người Việt Nam thực sự trở thành động lực, sức mạnh nội sinh thúc đẩy phát triển bền vững đất nước. Tổ chức phù hợp các hoạt động văn hóa, thể thao, lễ hội, nghệ thuật biểu diễn gắn với bảo đảm an toàn dịch bệnh.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động các thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn, đặc biệt là hiệu quả hoạt động của các trung tâm văn hóa thể thao - học tập cộng đồng xã, phường, thị trấn; nhà văn hóa - thể thao ấp, khu phố; hiệu quả hoạt động văn hóa, thể thao trong công nhân. Đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp, mở rộng diện tích một số trung tâm và nhà văn hóa, một số công trình văn hóa cấp tỉnh; đồng thời đầu tư trang thiết bị đảm bảo trung tâm văn hóa hoạt động hiệu quả. Tạo cơ chế thuận lợi, khuyến khích các thành phần kinh tế, các doanh nghiệp cùng tham gia đầu tư vào lĩnh vực văn hóa, thể thao phục vụ nhân dân, người lao động trên địa bàn;

- Bảo tồn, phát huy các giá trị di sản, văn hóa tốt đẹp. Tích cực ngăn chặn, đẩy lùi sự xuống cấp về đạo đức xã hội; tăng cường các biện pháp phòng, chống sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa độc hại, xây dựng đời sống văn hóa ở địa bàn dân cư, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đảm bảo đúng thực chất. Xây dựng nếp sống văn hóa tiến bộ, văn minh, nhất là trong việc cưới, việc tang, lễ hội. Nhân rộng mô hình khu kè tứ xá, nhà trọ công nhân văn hóa không tội phạm và tệ nạn xã hội.

- Tăng cường hoạt động văn hóa đối ngoại và coi trọng ngoại giao văn hóa để quảng bá, giới thiệu hình ảnh đất nước, con người Đồng Nai với cộng đồng quốc tế. Tạo điều kiện cho đội ngũ văn nghệ sĩ, nghệ nhân, nhân dân phát huy tài năng, sáng tác nhiều tác phẩm văn hóa, nghệ thuật có giá trị.

- Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng Phong trào toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ huấn luyện viên, vận động viên đảm bảo duy trì và nâng cao thành tích thể thao. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất kỹ thuật và huy động xã hội hóa phục vụ phát triển thể dục thể thao. Tổ chức tốt các giải thi đấu quốc tế, quốc gia và khu vực nhất là các môn thể thao thể mạnh của tỉnh.

8.2. Nâng cao chất lượng cuộc sống người dân, đảm bảo an sinh xã hội

- Quan tâm chăm lo, đảm bảo an sinh xã hội cho người dân. Thực hiện đầy đủ, công khai, minh bạch chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng; đẩy mạnh thực hiện chi trả trợ cấp người có công, trợ giúp xã hội thông qua tổ chức dịch vụ bưu chính công ích. Tăng cường các giải pháp hỗ trợ người lao động, giải quyết việc làm. Tiếp tục triển khai hiệu quả, đồng bộ các giải pháp giảm nghèo bền vững, các chính sách trợ giúp thường xuyên và đột xuất đối với các đối tượng yếu thế, các đối tượng khó khăn do thiên tai, dịch bệnh. Đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động và huy động các nguồn lực thực hiện tốt công tác đền ơn, đáp nghĩa.

- Đẩy mạnh hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, ưu tiên hộ nghèo vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tăng cường hiệu quả truyền thông để huy động tối đa nguồn lực cho giảm nghèo, khơi dậy ý chí vươn lên, chủ động thoát nghèo.

- Triển khai công tác xúc tiến, kêu gọi đầu tư các dự án nhà ở xã hội theo quy hoạch. Rà soát, tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân, các công trình cấp nước sạch phục vụ dân sinh.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tăng cường giám sát, xử lý kịp thời vướng mắc phát sinh, mở rộng bao phủ và phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, nhất là bảo hiểm xã hội tự nguyện

- Chủ động, tích cực phòng, chống dịch bệnh, nhất là dịch Covid-19. Đề cao ý thức, trách nhiệm của người dân, cộng đồng, doanh nghiệp và nâng cao khả năng phòng ngừa, chống chịu và khắc phục rủi ro của người dân, doanh nghiệp; nghiên cứu có chính sách hỗ trợ, phát huy vai trò của mạng lưới y tế cơ sở, các trạm y tế lưu động, các đội phản ứng nhanh, tổ hỗ trợ điều trị Covid-19, tổ Covid-19 cộng đồng, đội ngũ tình nguyện viên. Quan tâm xây dựng kết cấu hạ tầng công nghệ thông tin y tế đồng bộ, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, khám chữa bệnh viện, quản lý hồ sơ sức khỏe cá nhân. Rà soát, ưu tiên đầu tư nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị y tế, tăng cơ sở thuốc cho hệ thống y tế phường, xã đảm bảo cung cấp, hỗ trợ thuốc kịp thời, đầy đủ cho các bệnh nhân điều trị Covid-19 tại nhà gắn với nâng cao chất lượng, bổ sung nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe Nhân dân và phòng, chống dịch, góp phần phát triển toàn diện cả về thể chất, tinh thần, tâm vóc, tuổi thọ.

- Tích cực phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em. Quan tâm công tác gia đình; thúc đẩy bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ, phòng chống xâm hại trẻ em, tệ nạn xã hội; thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo. Tăng cường công tác quản lý người nghiện và cai nghiện ma túy; nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ sở cai nghiện.

- Tiếp tục thực hiện tốt hơn nữa công tác dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng. Tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện các Chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030. Tạo điều kiện cho tổ chức tôn giáo tham gia tuyên truyền, vận động, thực hiện nếp sống văn hóa, văn minh, phát triển kinh tế - xã hội, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

9. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về quy hoạch, đất đai, tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường, bảo vệ rừng và ứng phó với biến đổi khí hậu, cụ thể:

9.1. Về quản lý đất đai

- Thực hiện lập phương án phân bổ khoanh vùng đất đai theo khu chức năng và theo loại đất đến từng đơn vị hành chính cấp huyện trong quy hoạch tỉnh. Lập Kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2021-2025) tỉnh Đồng Nai.

- Xây dựng phương án quản lý các khu đất, làm cơ sở quản lý chặt chẽ các khu đất được giao quản lý. Lập phương án khai thác quỹ đất bằng hình thức cho thuê ngắn hạn phát huy hiệu quả quản lý và khai thác quỹ đất, đồng thời thường

xuyên tăng cường kiểm tra tránh việc lấn chiếm, đảm bảo quỹ đất để giao cho các nhà đầu tư, hoặc đấu giá quyền sử dụng đất. Tiếp tục đưa vào khai thác quỹ đất sau khi thông qua kết quả điều tra rà soát quỹ đất và Đề án khai thác quỹ đất bằng hình thức đấu giá quyền sử dụng đất tạo nguồn thu cho ngân sách.

- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ Điều chỉnh bảng giá đất tỉnh Đồng Nai 05 năm, giai đoạn 2020-2024 tỉnh Đồng Nai.

- Tổ chức kiểm tra tiến độ sử dụng đất đối với các dự án sau giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và các dự án đã được UBND tỉnh gia hạn sử dụng đất trên địa bàn. Kiên quyết xử lý, thu hồi đất đối với những trường hợp chậm đưa đất vào sử dụng, các trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai đã được UBND tỉnh gia hạn thời gian sử dụng đất (24 tháng) nhưng hết thời gian được gia hạn vẫn chậm đưa đất vào sử dụng.

- Tập trung xử lý dứt điểm các tồn tại liên quan đến đất nông, lâm trường, đất quốc phòng và đất tôn giáo trên địa bàn tỉnh, trong đó tập trung thực hiện các giải pháp để đẩy nhanh việc lập, thẩm định phương án sử dụng đất đối với các khu đất thu hồi bàn giao địa phương quản lý.

- Kịp thời xử lý dứt điểm các vụ việc, thông tin, dư luận quan tâm đến công tác quản lý, sử dụng đất công, đất của các công ty nông, lâm nghiệp, việc giao đất cho doanh nghiệp; xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp; cải tạo đất nông nghiệp, lâm nghiệp để khai thác đất, đá trái phép.

9.2. Về quản lý tài nguyên, môi trường

- Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 13-CT/TU ngày 27/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục tăng cường công tác quản lý khai thác và kinh doanh khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

- Ban hành Đề án quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2026 và định hướng 2030.

- Tiếp tục công tác tổ chức tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức của người dân, cộng đồng về bảo vệ môi trường và tăng trưởng xanh, trong đó chú trọng đến tổ chức phân loại chất thải rắn tại nguồn, hạn chế phát sinh rác thải nhựa.

- Đẩy mạnh, phát triển, áp dụng rộng rãi những công nghệ khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên; khuyến khích các hoạt động tái chế, tái sử dụng nước thải, chất thải. Kiên quyết không thu hút đầu tư các dự án có nguy cơ ô nhiễm môi trường cao, các dự án đầu tư sản xuất ngoài khu, cụm công nghiệp không phù hợp với quy hoạch.

10. Tiếp tục tập trung xây dựng bộ máy các cơ quan nhà nước hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí

- Tiếp tục thực hiện đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức; đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW và số 19-NQ/TW.

- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước; tăng tính công khai, minh bạch trong hoạt động của bộ máy chính quyền các cấp; tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, chú trọng thanh tra trách nhiệm người đứng đầu.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính nhằm tạo môi trường thuận lợi, minh bạch, công khai cho hoạt động của người dân và cải thiện mối quan hệ giữa cơ quan hành chính nhà nước với tổ chức, doanh nghiệp và công dân.

- Thực hiện đồng bộ nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu quả phòng, chống tham nhũng. Thực hiện nghiêm quy định về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo; giải quyết kịp thời, đúng pháp luật vụ việc mới phát sinh và tiếp tục kiểm tra, rà soát, giải quyết dứt điểm vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài.

11. Bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh; ổn định chính trị và an toàn, an ninh trên địa bàn.

- Kết hợp phát triển kinh tế và bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội. Tổ chức triển khai thực hiện các biện pháp giữ vững an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội.

- Thực hiện tốt công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ năm 2022 bảo đảm chất lượng, yêu cầu đề ra. Triển khai thực các giải pháp xây dựng thể trận lòng dân gắn với thể trận an ninh nhân dân.

- Tập trung làm tốt công tác nắm tình hình, phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, vô hiệu hóa các hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, số đối tượng cực đoan, chống đối. Tăng cường công tác bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, an ninh thông tin, an ninh mạng, an ninh kinh tế và an ninh tôn giáo.

- Tăng cường đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, kịp thời giải quyết những vấn đề phức tạp nổi lên ngay từ cơ sở, tạo chuyển biến tích cực về trật tự, an toàn xã hội. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; tổ chức thực hiện có hiệu quả các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, nhất là tội phạm có tổ chức, tội phạm hoạt động theo băng nhóm, tội phạm kinh tế, tham nhũng, môi trường, tội phạm sử dụng công nghệ cao, tập trung điều tra, phát hiện các vụ án tham nhũng.

- Kiểm chế tai nạn, ùn tắc giao thông và phòng ngừa đua xe trái phép; thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về an toàn giao thông; tăng cường tuần tra kiểm soát, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trên các tuyến giao thông đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa, nhất là các hành vi là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn giao thông, ùn tắc giao thông.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và kiến thức, kỹ năng về phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ cho toàn dân; phòng ngừa, ngăn chặn các vụ cháy nổ lớn.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ Chương trình hành động này và các nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, UBND tỉnh giao Thủ trưởng các Sở, ban ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố:

1. Tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt linh hoạt hiệu quả các giải pháp trong Chương trình hành động đề ra, chịu trách nhiệm trước Ủy ban Nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Chương trình hành động này theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Trước ngày 20 hàng tháng có báo cáo kết quả thực hiện về Văn phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan thực hiện việc kiểm tra, giám sát, nắm tình hình thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy và Chương trình hành động này để tổng hợp, báo cáo Ủy ban Nhân dân tỉnh.

2. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện chương trình công tác đã đề ra; tổ chức giao ban định kỳ để rà soát tình hình thực hiện, chủ động xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết. Tăng cường công tác phối hợp giữa các Sở, Ban ngành, địa phương và với các Bộ, ngành Trung ương triển khai thực hiện nhiệm vụ.

3. Căn cứ vào Chương trình, Đề án đã đăng ký từ đầu năm 2022 trình tại các kỳ họp HĐND tỉnh, các đơn vị chủ trì soạn thảo các Chương trình, Đề án trình HĐND tỉnh phải đảm bảo thời gian và chất lượng nội dung trình (tránh tình trạng chậm trễ thời gian trình; đăng ký trình thông qua kỳ họp nhưng sau đó lại có văn bản đề nghị không trình như trong thời gian vừa qua). Giao Sở Nội vụ đôn đốc, theo dõi, làm cơ sở đánh giá công vụ đối với các đơn vị để xảy ra tình trạng trên.

4. Sở Thông tin và Truyền thông chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và các Báo, Đài tổ chức quán triệt, phổ biến rộng rãi Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ, Nghị quyết 03-NQ/TU ngày 06/12/2021 của Tỉnh ủy và Chương trình hành động này trong các ngành, các cấp; tăng cường thông tin, tuyên truyền, vận động để cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân hiểu, tích cực hưởng ứng và triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính Phủ (A+B);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh - Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Đài PTTH Đồng Nai; Báo ĐN
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, THNC (các phòng).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Cao Tiến Dũng